

Số: **94** /QĐ-ĐCT

Hà Nội, ngày **14** tháng **4** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 17.8 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

ĐOÀN CHỦ TỊCH TRUNG ƯƠNG HỘI LHPN VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 2 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;

- Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1522/BNN-VPĐP ngày 15 tháng 3 năm 2022 về ban hành văn bản công bố chỉ tiêu cụ thể và hướng dẫn các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ Tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp huyện, xã giai đoạn 2021-2025 và đề xuất của Ban Gia đình - Xã hội

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 17.8 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 do Hội LHPN Việt Nam được phân công chủ trì thực hiện.

Điều 2: Hội liên hiệp Phụ nữ, Ủy ban nhân dân, Văn phòng điều phối NTM các tỉnh, thành và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lh*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực ĐCT (để b/c)
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Lưu: VT; KHTC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHỤ PHÓ CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Tôn Ngọc Hạnh
Tôn Ngọc Hạnh



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
ĐOÀN CHỦ TỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chỉ tiêu 17.8 thuộc tiêu chí 17 về môi trường và an toàn thực phẩm
trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới
giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: **94** /QĐ-ĐCT ngày **14** / **4** /2022
của Trung ương Hội LHPN Việt Nam)

I. Xã đạt chuẩn chỉ tiêu 17.8 thuộc tiêu chí số 17 về “Môi trường và an toàn thực phẩm” khi đáp ứng các yêu cầu:

1. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh
2. Tỷ lệ hộ đảm bảo tiêu chí 3 sạch: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động.

II. Đánh giá thực hiện

1. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh¹ khi đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Nhà tiêu hợp vệ sinh phải đảm bảo các điều kiện sau
 - Được xây dựng khép kín với diện tích tối thiểu 0,6 m²;
 - Chất thải nhà vệ sinh không thải trực tiếp ra môi trường;
 - Có biện pháp cô lập được phân người, làm cho phân tươi hoặc chưa an toàn không thể tiếp xúc với người và động vật, tiêu diệt được các tác nhân gây bệnh có trong phân (virut, vi khuẩn);
 - Không tạo môi trường cho ruồi, muỗi và các côn trùng khác sinh nở;
 - Không gây mùi hôi, khó chịu.
- b) Nhà tắm hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:
 - Nhà tắm kín đáo có tường bao, có mái che, cửa chắc chắn;
 - Nước thải phải được xử lý và xả nước thải đúng nơi quy định.

¹ theo QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế

UBND cấp tỉnh quy định cụ thể để phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm của từng vùng miền.

c) Bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:

- Bể chứa phải có dung tích đủ lớn để đáp ứng nhu cầu sử dụng;
- Sử dụng vật liệu làm bể chứa/dụng cụ chứa không có thành phần độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và phù hợp với đặc điểm của từng vùng, miền:

- Bể chứa nước được xây dựng bằng gạch hoặc bê tông;
- Lu trữ nước xi măng theo quy định;
- Lu sành, khạp, chum, vại <200 lít;
- Dụng cụ trữ nước sinh hoạt bằng inox, nhựa.

- Bể, dụng cụ trữ nước sinh hoạt phải có nắp đậy kín để ngăn ngừa các chất bẩn khác xâm nhập hoặc muỗi vào đẻ trứng; đối với lu, bể lớn cần có van lấy nước, van xả cặn và van xả tràn.

- Vệ sinh bể trữ nước, lu, vại... trước khi chứa nước và định kỳ 3 tháng/lần; nếu dụng cụ chứa nước bị nhiễm bẩn, cần thau rửa ngay sau khi nước rút bằng Cloramin B hoặc clorua vôi.

2. Tỷ lệ hộ đảm bảo tiêu chí “3 sạch: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ”² khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tiêu chí “Sạch nhà”

- Giữ gìn nhà cửa luôn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp (Nhà đạt chuẩn 3 cứng theo quy định).

- Có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Sử dụng nước hợp vệ sinh và có nước sạch trong sinh hoạt.

- Có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

b) Tiêu chí “Sạch bếp”

- Giữ gìn nơi đun nấu, nồi, xoong, bát, đĩa, dụng cụ, đồ đựng thức ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm: Không sử dụng chất cấm, hoá chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt và chăn nuôi. Sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong trồng trọt theo đúng quy chuẩn. Thu dọn chai, lọ, vỏ bao đựng phân bón và thuốc trừ sâu

² Theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động

sau khi sử dụng, đem tiêu huỷ tại nơi quy định. Trồng trọt và thu hoạch rau, củ, quả đảm bảo an toàn.

- Đảm bảo vệ sinh thực phẩm: Có chạn, tủ bếp để cất giữ thức ăn. Sử dụng thực phẩm bảo đảm dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến, sử dụng thức ăn.

c) Tiêu chí “Sạch ngõ”

- Giữ sân, ngõ của gia đình và khu vực đường làng, ngõ xóm xung quanh nơi ở của gia đình sạch sẽ, không để nước đọng, rác thải bừa bãi làm ảnh hưởng đến mỹ quan và sức khỏe của con người.

- Có thùng chứa rác thải và thực hiện phân loại rác thải theo hướng dẫn.

- Tham gia xây dựng cảnh quan, môi trường chung của cộng đồng xanh - sạch - đẹp.

3. Hướng dẫn thực hiện

- Rà soát, đánh giá tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh khu vực nông thôn, trong đó có vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh đảm bảo đáp ứng quy chuẩn chất lượng theo QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế.

- Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh khu vực nông thôn; huy động lực lượng, tích cực hỗ trợ ngày công giúp các hộ khó khăn trong xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn cho các hộ dân bỏ kinh phí xây nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Đánh giá mức độ xây dựng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước hợp vệ sinh.

Biểu 1: Tổng hợp đánh giá thực hiện chỉ tiêu 17.8

TT	Chỉ tiêu	Mức độ đánh giá	Kết quả đánh giá (Đạt/Không đạt)
1	Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh theo quy chuẩn (QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế)	Đạt	
2	Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động.	Đạt	

28